

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**
Số: 548/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Phú Yên, ngày 11 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 395/QĐ-BKH-CN ngày 28/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 3727/QĐ-BKH-CN ngày 06/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 14/TTr-SKH-CN ngày 28/3/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 07 thủ tục hành chính (01 thủ tục hành chính mới ban hành, 03 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và 03 thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng được công bố tại Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh và bãi bỏ 03 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được công bố tại Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 10/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Đình Phùng

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG VÀ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH PHÚ YÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 11/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Số TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng						
1	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	<p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị, nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ theo quy định, cơ quan kiểm tra thông báo bằng văn bản yêu cầu người nhập khẩu sửa đổi, bổ sung hồ sơ;</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan kiểm tra có văn bản xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng với các thông tin sau: tên hàng hóa, nhãn hiệu, kiểu loại; đặc tính kỹ thuật; xuất xứ, nhà sản xuất; số lượng, khối lượng nhập khẩu theo đăng ký; đơn vị tính.</p> <p>Trong trường hợp</p>	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh Phú Yên (Đ/c 206A Trần Hưng Đạo, P4 Tp. Tuy Hòa tỉnh Phú Yên) hoặc gửi qua bưu điện hoặc qua	Theo quy định hiện hành của pháp luật về lệ phí	<p>- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;</p> <p>- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh</p>	Những nội dung còn lại được thực hiện theo Quyết định số 3727/QĐ-BKHCN ngày 06/12/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ

		từ chối việc xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng, cơ quan kiểm tra phải thông báo lý do bằng văn bản cho người nhập khẩu.	Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh		vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.	
--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------	--	------------------------------------------------------------------------------------------------	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Số TT	Tên hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng						
1	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	<p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký: Cơ quan chỉ định thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ: Cơ quan chỉ định đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự</p>	Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính tỉnh Phú Yên (Đ/c 206A Trần Hưng Đạo, P4 Tp. Tuy Hòa tỉnh Phú Yên) hoặc gửi qua đường bưu	Không	<p>- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007.</p> <p>- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.</p> <p>- Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-</p>	Những nội dung còn lại được thực hiện theo Quyết định số 3727/QĐ-BKHCN ngày 06/12/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ

phù hợp và ký biên bản đánh giá thực tế.

Trong thời hạn

		từ chối việc chỉ định, Cơ quan chỉ định phải thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp.			CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá. - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành. - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.
2	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	<p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký: Cơ quan chỉ định thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức đánh giá sự phù hợp sửa đổi, bổ sung hồ sơ;</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đăng ký đầy đủ: Cơ quan chỉ định đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp và ký biên bản đánh giá thực tế.</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế: Cơ quan chỉ định ban hành quyết định chỉ định</p> <p>Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Cơ quan chỉ định phải thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp.</p>	điện	Không	
3	Thủ tục	Đối với hàng hóa			

kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	nhóm 2 nhập khẩu, tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định biện pháp công bố hợp quy theo kết quả tự đánh giá sự phù hợp của tổ chức, cá nhân; theo kết quả chứng nhận, giám định của tổ chức chứng nhận, tổ chức giám định đã đăng ký hoặc được thừa nhận theo quy định của pháp luật - Xác nhận người nhập khẩu đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu.				
---------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	--	--

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

Số TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ							
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp kết quả	Nộp trực tiếp tại Trung tâm		Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính	Những nội dung còn lại được thực hiện theo Quyết định số

	doanh nghiệp khoa học và công nghệ	doanh nghiệp khoa học và công nghệ	khoa học và công nghệ có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau có nội dung phức tạp cần mời chuyên gia hoặc thành lập hội đồng tư vấn thẩm định, đánh giá, thời hạn cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	phục vụ hành chính tỉnh Phú Yên (Đ/c 206A Trần Hưng Đạo, P4 Tp. Tuy Hòa tỉnh Phú Yên) hoặc gửi qua bưu điện hoặc qua Công dịch vụ công trực tuyến	Không	phù về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp bổ sung sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ, thời hạn cấp thay đổi nội dung Giấy chứng nhận				
3	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận	doanh nghiệp khoa học và công nghệ	doanh nghiệp khoa học và công nghệ không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.				

395/QĐ-BKHCN
ngày 28/02/2019
của Bộ Khoa học và Công nghệ